SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
CHI CỤC QUẢN LÝ
TÀI NGUYÊN NƯỚC VÀ THỦY LỢI

Số: 176 /BC-CCTNNTL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO NHANH
Về công tác ứng phó với mưa lớn và gió mạnh trên biển
(Tính đến 17h00 ngày 09/11/2026)

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI

1. Tình hình mưa lớn trên địa bàn thành phố

a) Diễn biến mưa trong 24 giờ qua: Tại thành phố Đà Nẵng có mưa, mưa vừa, có nơi mưa to. Tổng lượng mưa 12 giờ qua (từ 01h đến 13h ngày 09/11) phổ biến 5-35mm, có nơi cao hơn như Hòa Phú 44.8mm, Bà Nà 62.6mm.

(Chi tiết lượng mưa tại các trạm đo mưa tại Phụ lục kèm theo)

b) Dự báo mưa lớn trong 24 giờ đến 48 giờ tới: Từ nay (09/11) đến chiều ngày 11/11 tại các xã, phường thuộc TP. Đà Nẵng có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và dông. Tổng lượng mưa phổ biến 150- 350mm, có nơi trên 450mm. Đề phòng mưa lớn cường suất 100mm/3h.

c) Cảnh báo: Từ chiều tối và đêm ngày 11/11, tại thành phố Đà Nẵng có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và dông với lượng mưa phổ biến 30-70mm, có nơi trên 100mm.

d) Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do mưa lớn: cấp 1

e) Dự báo tác động của mưa lớn: Cần đề phòng xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi và ngập úng tại khu vực trũng, thấp và các khu đô thị của thành phố; trong cơn dông cần đề phòng có lốc, sét và gió giật mạnh.

2. Thời tiết nguy hiểm trên biển

a) Hiện trạng: Vùng biển thành phố Đà Nẵng có mưa rào và dông vài nơi, gió cấp 3-4. Độ cao sóng tại Sơn Trà 0.25m (số liệu quan trắc lúc 19h00 ngày 08/11/2026).

b) Dự báo trong 24h tới: Ngày và đêm 09/11, vùng biển TP.Đà Nẵng có giao Đông Bắc, mạnh dần lên cấp 6, có lúc cấp 7, giật cấp 8-9. Biển động mạnh, độ cao sóng 2,0-4,0m. Vùng biển đặc khu Hoàng Sa có gió Đông Bắc mạnh dần lên cấp 7, có lúc cấp 8, giật cấp 9, biển động mạnh, độ cao sóng 3,0-4,0m.

Ngoài ra, ngày và đêm 09/11, vùng biển thành phố Đà Nẵng và đặc khu Hoàng Sa có mưa rào rải rác và có nơi có dông. Trong cơn dông cần đề phòng lốc, sét và gió giật mạnh.

c) Cảnh báo: Ngày và đêm 10/11, trên vùng biển đặc khu Hoàng Sa có gió cấp 7, có lúc cấp 8, giật cấp 9, biển động mạnh, độ cao sóng 3.0-5.0mm; vùng biển thành phố Đà Nẵng có gió cấp 6, có lúc cấp 7, giật cấp 8-9, biển động mạnh, độ cao sóng 2.5-4.0m.

d) Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do gió mạnh trên biển: Cấp 2.

e) Dự báo tác động: Toàn bộ tàu thuyền và các hoạt động khác tại các vùng biển nói trên đều có nguy cơ cao chịu tác động của gió mạnh, sóng lớn.

II. DIỄN BIẾN MỰC NƯỚC

1. Hồ thuỷ lợi:

a) Theo báo cáo của Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Đà Nẵng lúc 07h00 ngày 09/11/2026:

- Các hồ đã đầy (22/36 hồ) gồm: Hồ Đá Vách, Hồ Nước Rôn, Hồ Phước Hà, Hồ An Long, Hồ Hương Mao, Hồ Phú Lộc, Hồ Thạch Bàn, Hồ Khe Tân, Hồ Hòa Trung, Hồ Hố Cau, Hồ Hòa Khê, Hồ Trước Đông, Hồ Hố Gáo, Hồ Truông Đá Bạc, Hồ Hố Thung, Hồ Hố Cái, Hồ Đồng Tréo, Hồ Phú Túc, Hồ Trường Loan Thượng, Hồ Tân An, Hồ Diêu Phong, Hồ Hóc Gối.

- Các hồ còn lại có dung tích từ 58%-99%: Hồ Phú Ninh (84,44%), Hồ Thái Xuân (95,38%), Hồ Phước Hà (99,47%), Hồ Vĩnh Trinh (72,03%); Hồ Việt An (76,03%), Hồ Đồng Nghệ (77,68%),...

b) Một số hồ do địa phương quản lý mực nước chủ yếu còn thấp hơn mực nước dâng bình thường: Hồ chứa 3/2 mực nước dưới tràn 4m; hồ Trà Cân mực nước dưới tràn 7,5 m; hồ Hố Lau mực nước dưới tràn 1m, …

2. Hồ thuỷ điện: Mực nước các hồ thủy điện A Vương, Sông Bung 2, Sông Bung 4, Đăk Mi 4, Sông Tranh 2 đang ở mực nước thấp hơn mực nước đón lũ thấp nhất.

Tên hồ chứa	Mực nước dâng bình thường (m)	Mực nước đón lũ thấp nhất (m)	Mực nước lúc 16h00 (m)	Ghi chú
Sông Tranh 2	175	162-163	148,92	
A Vương	380	367-368	355,37	
Sông Bung 4	222,5	214-216	210,70	
Sông Bung 2	605,0	594-598	573,18	
Đăk Mi 4A	258	249-251	242,87	

3. Mực nước tại các trạm thủy văn

Mực nước tại các trạm thủy văn đều đang ở dưới báo động I.

III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ

1. Để chủ động ứng phó với mưa lớn, thời tiết nguy hiểm trên biển:

- UBND thành phố ban hành Công điện số 06/CĐ-UBND ngày 08/11/2026 về việc chủ động ứng phó với mưa lớn, lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất và thời tiết nguy hiểm trên biển;

- UBND thành phố ban hành Công văn số 11380/UBNDKT ngày 2/11/2026 gửi các chủ hồ về việc tích nước tại các hồ chứa thủy điện để đảm bảo nguồn nước cho mùa cạn năm 2027 và ứng phó với El Niño; Công văn số 11505/UBND-KT ngày 05/11/2026 đề nghị Công ty Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia xem xét không huy động hoặc huy động các hồ chứa thủy điện A Vương, Sông Bung 2, Sông Bung 4, Đak Mi 4, Sông Tranh 2 vận hành xả nước qua phát điện ở mức tối thiểu từ nay đến hết ngày 11/11/2026 để các hồ ưu tiên vận hành tích nước sớm, nhằm từng bước cải thiện nguồn nước tại các hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn (Công ty Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia đã có Công văn số 4341/NSMO-TTĐ ngày 07/11/2026 gửi Bộ Công Thương về nội dung này).

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố Đà Nẵng ban hành Công văn số 87/PTDS ngày 03/11/2026 về chủ động ứng phó với thiên tai từ ngày 03/11 đến ngày 12/11/2026; Công văn số 88/PTDS ngày 05/11/2026 về chủ động ứng phó với các hình thái thiên tai trong 10 ngày tới; Công văn số 92/PTDS ngày 09/11/2026 về vận hành các hồ thủy điện Đak Mi 4A, A Vương, Sông Bung 4, Sông Bung 2, Sông Tranh 2.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Công văn số 15961/SNNMT-CCTNNTL ngày 06/11/2026 gửi các doanh nghiệp viễn thông về phối hợp nhắn tin cảnh báo mưa lớn;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Công văn số 16045/SNNMT-CCTNNTL ngày 09/11/2026 về việc triển khai Công điện số 20/CĐ-TLATĐ ngày 07/11/2026 của Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi về việc bảo đảm an toàn công trình thủy lợi, đề phòng ngập lụt, úng cho sản xuất nông nghiệp, thiếu nước sinh hoạt nông thôn do ảnh hưởng của mưa lớn.

2. Ban Chỉ huy Phòng phòng thủ dân sự thành phố đã chỉ đạo cơ quan, đoen vị tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thời tiết; thường xuyên cập nhật, chuyển thông tin về thiên tai qua các nhóm Zalo (Tin thiên tai KTTV Đà Nẵng, PCTT Phường/xã, PCTT sở, ban ngành, 1022…), trang Facebook Thông tin phòng chống thiên tai Đà Nẵng và Trang thông tin Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố (trang phòng chống thiên tai).

3. Các Sở, ban ngành, địa phương triển khai thực hiện chỉ đạo tại văn bản của Ban Chỉ huy PTDS thành phố; thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, sẵn sàng triển khai phương án phòng, chống thiên tai.

Chi cục Quản lý Tài nguyên nước và Thủy lợi thành phố Đà Nẵng kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- VP BCĐ PTDS Quốc gia (b/c);
- UBND thành phố Đà Nẵng (b/c);
- Cục QLĐĐPCTT - Bộ NN&MT (b/c);
- BCH PTDS thành phố Đà Nẵng (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Văn phòng Thành ủy (b/c);
- Văn phòng Đảng ủy UBND thành phố (b/c);
- UBMTTQVN thành phố Đà Nẵng (b/c);
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, ĐĐPCTT (Duẫn).

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG T.P ĐÀ NẴNG
CHI CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC VÀ THỦY LỢI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Ngọc Khải

Phụ lục

TỔNG LƯỢNG MƯA TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

(Từ 19h00 ngày 07/11/2026 đến 16h00 ngày 09/11/2026)

Đơn vị tính: mm

STT	Trạm Đo	Tổng	Ghi chú
1	Đầu mối HCN Suối Thỏ	33,8	
2	Xã Avương	5,4	
3	Thôn Atêếp, xã Avương	4,6	
4	Thôn A Đâu, Tây Giang	7,8	
5	Hồ chứa nước Hố Do	18,0	
6	Phường Hòa Cường Nam	37,4	
7	Hồ Hòa Khê - Hòa Sơn	27,4	
8	Suối Lương	51,4	
9	Suối Đá	38,4	
10	Hồ Thạc Gián	24,2	
11	Đập Hà Thanh	28,4	
12	Hòa Hải	41,4	
13	Trạm bơm An Trạch	38,0	
14	Hòa Bắc	70,4	
15	Trạm bơm Túy Loan	42,0	
16	Bà Nà	41,0	
17	Hòa Phú Thành	92,6	
18	Trung tâm GD-DN 05-06	64,4	
19	Hòa Sơn	24,4	
20	Hòa Xuân	26,0	
21	A Tiêng	7,8	
22	Hòa Ninh	39,4	
23	Đầu mối hồ Phú Ninh	1,6	
24	Lưu vực hồ Hòa Trung	39,4	
25	Cầu Hà Tân	19,8	
26	Phước Công	15,0	
27	Hòa Khương	59,2	
28	Phước Hiệp	39,8	
29	Phước Năng	24,0	
30	Hồ Đông Tiển	34,2	
31	Đại Sơn	21,6	
32	Hồ Phú Lộc	21,6	
33	Kênh Nguyễn Đình Tựu	27,4	
34	Trạm Kiểm lâm Sông Bắc	30,2	
35	Thăng Phước	24,0	
36	Cầu Hương An	28,6	
37	Cầu Vĩnh Điện	30,0	
38	Quế Lưu	24,0	

39	Tam Lộc	46,8	
40	Khe Cạn	25,6	
41	Phước Chánh	9,2	
42	Sông Trà	22,6	
43	Khu TDC Tắk Pát, xã Trà Leng	20,0	
44	Phước Thành	47,4	
45	Tam Trà	68,2	
46	Phước Ninh	10,6	
47	Đầu mối hồ Phước Hà	27,8	
48	Tiên Lãnh	28,4	
49	Trà Vân	20,2	
50	Bình Dương	36,2	
51	Điện Ngọc	35,2	
52	Bình Phú	32,8	
53	Hồ Đồng Nghệ	29,8	
54	Hồ Hương Mao	0,0	
55	Hồ Thái Xuân	25,0	
56	Văn phòng Thường trực	20,4	
57	Đầu mối hồ Việt An	29,8	
58	Trà Giáp	28,4	
59	Tiên Hà	35,6	
60	Đầu mối hồ Thạch Bàn	36,6	
61	Đầu mối hồ Vĩnh Trinh	28,6	
62	Bình Lâm	28,6	
63	Hồ Hố Cau	38,6	
64	Hồ Hóc Khế	47,8	
65	Hòa Quý	25,0	
66	Chùa Linh Ứng	25,4	
67	Đại Hiệp	55,6	
68	Hòa Phước	30,2	
69	Hồ Trước Đông	37,6	
70	Hồ Hòa Trung	41,2	
71	Hòa Phát	33,8	
72	Tiên Phong	39,8	
73	Duy Phú	47,6	
74	Đầu mối hồ Cây Thông	27,2	
75	Hồ An Long	29,6	
76	Điện Hồng	53,4	
77	Duy Trung	16,4	
78	Đại Đồng	25,8	
79	Đầu mối hồ Trung Lộc	24,4	
80	Ch'ơm	1,6	
81	Quế Lộc	28,0	

82	Quế Phước	9,8	
83	Tam Lãnh	29,8	
84	Hồ Nước Rôn	46,2	
85	Lưu vực hồ Đồng Nghệ	55,2	
86	Trà Don	14,4	